

GIAI BOI-LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2020 - 9/14/2020 to 9/19/2020**Results - NGAY THU HAI****Event 201 Boys 8-9 50 LC Meter BUOM**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Mach Trieu, Phong	9	Clb Ky Dong - Q3	38.00	36.51
2	Pham Phuoc, Nhan	9	Clb Rach Mieu-PN	37.30	36.98
3	Tran Gia, Phuc	8	Clb Rach Mieu-PN	37.38	39.24
4	Tran Phan Uyen, Vy	9	Clb Chi Lang	39.50	39.50
5	Dang Do Anh, Khoa	9	Quan Tan Phu	36.90	40.37
6	Ly Huy, Hoang	8	Clb Ky Dong - Q3	54.00	41.50
7	Tran Thien, Minh	9	Clb Lam Son-Q5	NT	41.69
8	Banh Tien, Hung	9	Quan Go Vap	39.00	41.82
9	Cap Hoang, Lam	8	Clb Chi Lang	42.00	42.07
10	Dang Quang, Minh	9	Quan 1	40.00	43.68
11	NG Tri, Viet	9	Clb Lam Son-Q5	NT	43.94
12	Le Bao, Chau	8	Clb NG Binh Khiem-Q1	46.00	44.51
13	Vu Dinh, Phuc	9	Quan 5	NT	44.62
14	Dang Van, Giap	9	Quan 5	NT	45.85
15	Le Truong Phu, Hung	9	Quan 4	NT	46.31
16	Tran Manh, Thang	9	Quan 6	NT	48.72
17	Thi Tat, Thanh	9	Quan Binh Thanh	NT	49.37
18	Hoang Phu Ba, Danh	8	Quan 10	NT	50.45
19	NG Quoc Nhat, Minh	8	Quan 1	44.00	50.98
20	Tran Gia, Phuc	9	Quan 4	NT	52.39
21	Bui Dong, Khoa	9	Clb NG Binh Khiem-Q1	45.00	52.50
22	NG Son Hai, Phong	9	Quan Go Vap	NT	53.87
23	Doan Huynh Quoc, Dai	9	Clb NG Huu Tho	NT	58.35
---	NG Pham Gia, Quang	8	Clb Rach Mieu-PN	NT	X40.03
---	Phung Chan, Minh	8	Clb NG Binh Khiem-Q1	NT	X48.59
---	NG Hoang, Nam	9	Clb NG Binh Khiem-Q1	NT	X48.72

Event 202 Girls 8-9 50 LC Meter BUOM

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Ho Quynh, Anh	9	Quan 5	33.00	34.16
2	NG Truong Bao, Nghi	9	Quan 5	34.00	35.68
3	Dang Nguyen, Vy	9	Clb Rach Mieu-PN	37.60	37.47
4	NG Ngoc Bao, Ngan	9	Quan Tan Phu	37.20	38.34
5	Lam Tran Bao, Chau	9	Quan 10	40.00	39.33
6	NG Thi An, Binh	9	Clb Rach Mieu-PN	37.80	40.25
7	Huynh Ngoc Linh, Phuong	9	Quan 10	NT	40.50
8	Tran Dao Bao, Tran	9	Clb Lam Son-Q5	NT	41.77
9	Bui Ng Dong, Quynh	8	Clb Chi Lang	40.50	41.79
10	NG Thanh, Thao	9	Clb Lam Son-Q5	NT	42.64
11	NG Diem, Quynh	8	Clb Chi Lang	43.00	44.20
12	Le Pham Khanh, Quyen	9	Quan 1	44.00	45.25
13	NG Ngoc Bao, Yen	8	Quan Go Vap	NT	46.81
14	Luong Doan Phuong, Lam	9	Quan 1	NT	49.96
15	NG Truc, An	9	Quan 4	NT	55.50
16	NG Bao, Chau	9	Quan 4	NT	57.53
---	Vuong Ngoc, Nhi	8	Quan 10	NT	X1:06.49

Event 203 Boys 10-11 50 LC Meter BUOM

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Tran, Tien	11	Quan 6	31.00	31.10
2	NG Khoi, Nguyen	11	Clb Rach Mieu-PN	33.35	32.55

GIAI BOI-LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2020 - 9/14/2020 to 9/19/2020**Results - NGAY THU HAI****(Event 203 Boys 10-11 50 LC Meter BUOM)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
3	Ngo Choi Minh, Duc	11	Quan 1	32.00	32.56
4	NG Huynh Dong, Quan	11	Quan 1	33.00	33.94
5	Dang Nguyen, Khoi	10	Quan Binh Thanh	33.00	34.48
6	Tran Nguyen, Chuong	11	Clb Ky Dong - Q3	37.00	36.28
7	Huynh Thien, Bao	11	Clb Rach Mieu-PN	35.00	36.77
8	Hoang NG Anh, Khoi	10	Quan Tan Phu	35.20	37.00
9	Banh Tien, Vinh	11	Quan Go Vap	35.00	38.09
10	Duong Minh Phuc, Anh	10	Clb Ky Dong - Q3	38.00	38.67
11	Dinh Ky, Phong	10	Clb Chi Lang	36.60	38.77
12	Le NG Phan, Thanh	11	Van Don 2 - Q4	NT	38.96
13	Ta Cong, Thang	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	36.00	39.22
14	Hoang Gia, Phat	10	Quan Go Vap	40.00	41.55
15	NG Quoc, Minh	11	Clb Lam Son-Q5	NT	44.18
16	Pham Minh, Dang	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	NT	44.81
17	Hoang Ba Phu, Trinh	10	Quan 10	NT	44.83
18	Ly Minh, Khoi	10	Clb Chi Lang	44.00	45.02
19	Truong Cong Duy, Hung	11	Quan 4	NT	47.35
20	Ngu Ngo Tuan, Tu	10	Quan 4	NT	47.70
21	NG Dang, Khoa	10	Quan 6	NT	52.04
22	Dinh Dang, Khoa	11	Van Don 2 - Q4	NT	58.02
---	Dinh Duc Manh, Tuyen	11	Quan 1	NT	X36.75
---	Tran Vuong, Khang	11	Quan 1	NT	X41.60

Event 204 Girls 10-11 50 LC Meter BUOM

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Huynh Thien, Ngoc	11	Quan 5	32.00	32.94
2	Doan Kim, Ly	10	Quan 1	34.00	33.75
3	NG Kim, Ngan	10	Quan Tan Phu	35.01	35.20
4	Do Tran Hoang, Anh	11	Clb Rach Mieu-PN	36.00	36.38
5	Doan Nguyen, Ngoc	10	Quan 10	35.00	36.44
6	Le Ho Truc, Lieu	11	Clb Rach Mieu-PN	35.00	37.20
7	Pham My, Chau	11	Clb Lam Son-Q5	36.00	37.64
8	NG Hoa Lam, Ngoc	11	Quan 5	36.00	37.86
9	NG Ngoc Tram, Anh	10	Clb Ky Dong - Q3	41.00	38.85
10	Tran NG Minh, Ngoc	11	Quan 1	36.00	39.26
11	Luu Thi Tam, Dung	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	39.00	39.81
12	Vo Thuy Phuong, Nghi	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	36.00	39.97
13	Pham Khanh, Linh	10	Quan 10	40.00	40.24
14	NG Ngoc Song, Linh	10	Quan Binh Thanh	NT	44.06
15	Le Nhu Cat, Tuong	10	Quan Binh Thanh	NT	44.20
16	NG Ngu Thanh, Ngan	11	Quan 4	NT	45.80
17	Dinh Ky, Uyen	10	Clb Chi Lang	50.00	48.12
18	Le Phuong, Nguyen	11	Quan 4	NT	49.84
---	Lam Thi Thuy, Truc	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	NT	X43.37

Event 205 Boys 12-13 50 LC Meter BUOM

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Hong Duy, Anh	13	Clb Ky Dong - Q3	31.00	30.15
2	Hoang Tan Ngoc, Minh	12	Clb Rach Mieu-PN	29.50	30.82
3	Pham Dinh, Khang	13	Quan 1	NT	31.76
4	Vu Tung, Duong	12	Clb Rach Mieu-PN	30.90	32.07
5	NG Hoang, Minh	12	Clb Hoa Mai-Q3	31.50	32.08

GAJI BOI-LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2020 - 9/14/2020 to 9/19/2020**Results - NGAY THU HAI****(Event 205 Boys 12-13 50 LC Meter BUOM)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
6	Vo Dat, Quang	13	Clb Ky Dong - Q3	37.00	32.18
7	NG Tin, Nghia	12	Clb Chi Lang	32.00	32.19
8	Ngo Gia, Hao	12	Clb Hoa Mai-Q3	NT	32.20
9	Vu Tran, Phuc	12	Quan Tan Phu	32.15	32.92
10	Trat Thien, Huu	13	Quan 5	33.00	33.07
11	Dao Quoc, Cuong	13	Clb Chi Lang	33.70	34.30
12	NG Tran Tan, Dung	13	Quan 4	NT	35.92
13	Pham Ham, Long	12	Quan Binh Thanh	35.00	38.05
14	Luu Nguyen, Duc	12	Clb NG Binh Khiem-Q1	NT	39.80
15	Phung Chan, Huy	12	Clb NG Binh Khiem-Q1	NT	41.54
16	Lai Quang Kiet, Tuong	12	Clb Lam Son-Q5	NT	41.79
17	NG La Truong, An	12	Quan 4	NT	42.42
18	Dinh Viet Quang, Dai	13	Quan Go Vap	NT	51.44
---	Tran Anh, Tu	12	Quan 1	NT	X30.31
---	Hoang Tan, Khai	12	Quan 1	NT	X32.80

Event 206 Girls 12-13 50 LC Meter BUOM

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Lam Gia, Han	12	Clb Ky Dong - Q3	31.50	32.32
2	Vuong Ngoc, Han	13	Quan 10	NT	35.54
3	NG Ngoc Diem, Quynh	13	Quan Tan Phu	34.00	35.82
4	Phan NG Mai, Anh	13	Quan 4	34.50	36.59
5	Bui Tran Thanh, Thanh	12	Quan Binh Thanh	NT	46.81

Event 207 Boys 14-15 50 LC Meter BUOM

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	NG Duc, Binh	15	Quan 4	30.90	29.21
2	Phan Minh, Tam	15	Quan 5	30.00	30.13
3	NG Huy, Thanh	14	Quan 10	32.00	30.55
4	Dang Nguyen, Khoa	14	Quan Binh Thanh	30.00	31.09
5	NG Quang, Minh	14	Quan 1	32.00	31.80
6	Phung Ngoc, Bach	15	Clb Ky Dong - Q3	30.00	32.11
7	Do Pham Dang, Khoi	15	Clb Ky Dong - Q3	30.00	32.61
8	Vo Thanh, Vy	14	Quan Go Vap	30.00	33.24
9	Luong, Matheo	14	Quan 7	35.00	33.46
10	NG Thai, Duong	14	Quan Tan Binh	32.00	33.66
11	Truong Vinh, Trong	14	Quan Tan Binh	35.00	39.83

Event 208 Girls 14-15 50 LC Meter BUOM

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Tran Tuyet, Man	15	Quan Binh Thanh	33.00	34.67
2	NG Thai, Hai	14	Quan Tan Binh	33.00	35.57
3	Luong Vo Quynh, Tram	14	Clb Ky Dong - Q3	36.00	35.87
4	Chau Kim, Ngoc	15	Clb Rach Mieu-PN	34.00	37.89

Event 209 Girls 15 & Under 50 LC Meter CVD

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	NG Tran Mai, Phuong	15	Quan 5-L	26.00	27.12
2	Bui NG Dong, Nghi	13	Clb Rach Mieu-PN-L	26.50	27.59
3	Vo Thi Thanh, Hang	14	Quan 4-L	27.50	28.14
4	Huynh Ho Thien, Thanh	14	Quan Go Vap-L	NT	28.63
5	NG Phuc Ngoc, Khue	13	Clb Rach Mieu-PN-L	28.00	28.79
6	NG Ngoc Huu, Duyen	15	Quan Go Vap-L	NT	29.46

GAJI BOI-LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2020 - 9/14/2020 to 9/19/2020**Results - NGAY THU HAI****(Event 209 Girls 15 & Under 50 LC Meter CVD)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
7 NG Ha, Chau	14	Quan 7-L	30.00	29.89
8 NG Duong Le Thien, Kim	13	Quan 1-L	NT	30.20
9 Luong Doan Bao, Ngan	12	Clb NG Binh Khiem-Q1-L	NT	32.64
10 NG Ngoc, Anh	14	Clb Ky Dong-Q3-L	NT	33.40
11 Le NG Bao, Han	11	Quan 1-L	NT	33.60
12 Vo Quynh, Tran	11	Clb NG Binh Khiem-Q1-L	NT	34.19
13 Tran Ngoc Khanh, Vy	11	Quan 7-L	33.00	37.25
--- Le Lan, Huong	12	Clb NG Binh Khiem-Q1-L	NT	X31.99
--- NG Ngoc Tuong, Vy	12	Clb Rach Mieu-PN-L	NT	X32.52
--- Le Gia, Han	9	Clb Rach Mieu-PN-L	NT	X37.76
--- Tran Le Yen, Vy	10	Clb Rach Mieu-PN-L	NT	X38.57

Event 210 Girls 16-17 50 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Vuong Le Kim, Tuyen	17	Quan 4-L	26.20	25.94
2 Mai Tran Tuyet, Nhung	17	Quan 7-L	24.50	26.01
3 Trang NG Hong, Nhung	16	Clb Ky Dong-Q3-L	NT	27.54
4 NG Ngoc Minh, Duc	16	Quan Tan Binh-L	NT	27.68
5 Thai NG Thien, Kim	16	Quan 1-L	NT	28.16
6 NG Thi Minh, Vuong	16	Quan Go Vap-L	NT	28.90

Event 211 Boys 8-9 100 LC Meter TU DO

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 NG Vinh Thai, Bao	9	Quan 4	1:15.25	1:13.19
2 NG Duc, Minh	8	Clb Rach Mieu-PN	1:17.00	1:14.50
3 Pham Truong, Thinh	9	Quan 5	1:20.00	1:16.05
4 Vo Phuc Thien, An	9	Clb Rach Mieu-PN	1:18.00	1:19.96
5 Tran Tri, Nguyen	9	Quan 1	1:15.00	1:20.00
6 Huynh NG Le, Danh	9	Quan Tan Phu	1:19.23	1:20.33
7 Banh Tien, Hung	9	Quan Go Vap	1:18.00	1:20.72
8 Dang Do Anh, Khoa	9	Quan Tan Phu	1:22.02	1:22.50
9 NG Dinh Gia, Huy	8	Clb Chi Lang	1:24.00	1:24.05
*10 Tran Nguyen Dang, Khoa	9	Clb Chi Lang	1:25.00	1:24.29
*10 Le Van Anh, Khoa	9	Quan 1	1:15.00	1:24.29
12 NG Anh, Quan	9	Quan Tan Binh	1:22.00	1:25.13
13 Le Bao, Chau	8	Clb NG Binh Khiem-Q1	1:28.00	1:25.68
14 Ly Huy, Hoang	8	Clb Ky Dong - Q3	1:45.00	1:27.09
15 Phuong Trieu, Giang	9	Clb Lam Son-Q5	1:36.00	1:27.10
16 Thi Tat, Thanh	9	Quan Binh Thanh	1:25.00	1:28.57
17 Le Truong Phu, Hung	9	Quan 4	NT	1:29.05
18 Bui Dong, Khoa	9	Clb NG Binh Khiem-Q1	1:28.00	1:29.79
19 Dang Duc Hai, Dang	9	Quan 5	NT	1:33.07
20 Tran Manh, Thang	9	Quan 6	NT	1:38.93
21 Doan Huynh Quoc, Dai	9	Clb NG Huu Tho	NT	1:50.34
--- NG Phi, Long	8	Clb Chi Lang	NT	X1:25.80
--- NG Hung, Phuoc	8	Clb Rach Mieu-PN	NT	X1:29.14
--- NG Quang, Vinh	8	Clb Rach Mieu-PN	NT	X1:49.00

Event 212 Girls 8-9 100 LC Meter TU DO

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 NG Thanh, Ngoc	9	Quan 5	1:12.00	1:11.92
2 NG Thi An, Binh	9	Clb Rach Mieu-PN	1:14.00	1:15.40

GAJI BOI-LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2020 - 9/14/2020 to 9/19/2020**Results - NGAY THU HAI****(Event 212 Girls 8-9 100 LC Meter TU DO)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
3	Ho Quynh, Anh	9	Quan 5	1:15.00	1:16.80
4	NG Ngoc Bao, Ngan	9	Quan Tan Phu	1:18.10	1:19.16
5	NG Tran Thao, Vy	9	Clb Chi Lang	1:22.00	1:21.72
6	NG Cao Kim, Khanh	9	Clb Rach Mieu-PN	1:18.00	1:22.36
7	Vu Ngoc Hai, Bang	8	Quan 10	NT	1:25.27
8	NG Ngoc Bao, Tran	9	Clb Lam Son-Q5	NT	1:26.12
9	Tran Pham Quynh, Anh	9	Clb Ky Dong - Q3	1:25.00	1:27.15
10	Tran Dao Bao, Tran	9	Clb Lam Son-Q5	NT	1:27.41
11	Le Pham Khanh, Quyen	9	Quan 1	1:30.00	1:30.33
12	Tran Khanh, Ha	8	Clb Chi Lang	1:30.00	1:30.45
13	NG Bao, Chau	9	Quan 4	NT	1:43.40
14	Vuong Ngoc, Nhi	8	Quan 10	NT	1:44.74

Event 213 Boys 10-11 100 LC Meter TU DO

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	NG Nam Gia, Bao	11	Quan Go Vap	1:06.00	1:05.83
2	Ngo Choi Minh, Duc	11	Quan 1	1:09.00	1:07.78
3	NG Hiep, Thanh	11	Clb Rach Mieu-PN	1:09.00	1:08.52
4	Dang Nguyen, Khoi	10	Quan Binh Thanh	1:09.00	1:10.79
5	Duong Minh, Quan	10	Quan Tan Phu	1:11.32	1:12.27
6	Truong Viet, Phuc	11	Quan 1	1:15.00	1:12.84
7	Le NG Minh, Loc	11	Clb Lam Son-Q5	NT	1:14.17
8	Vo Hoang, Dang	11	Quan 5	1:24.00	1:14.24
9	Lam Vi, Toan	11	Quan 6	1:12.00	1:14.70
10	NG Hoang Tuan, Kiet	10	Quan Tan Binh	1:12.00	1:15.49
11	Tran Gia, Thuan	11	Quan Binh Thanh	1:12.00	1:15.50
12	Truong Gia, Hao	11	Quan 6	NT	1:16.03
13	Hoang Ba Phu, Trinh	10	Quan 10	NT	1:17.99
14	Duong Minh Phuc, Anh	10	Clb Ky Dong - Q3	1:15.00	1:18.03
15	Le Viet, Bao	10	Clb Ky Dong - Q3	NT	1:18.76
16	Le Minh, Tri	10	Clb Rach Mieu-PN	1:19.00	1:19.38
17	Le NG Phan, Thanh	11	Van Don 2 - Q4	NT	1:20.65
18	Ta Cong, Thang	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	1:18.00	1:21.09
19	Pham Minh, Dang	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	1:20.00	1:24.66
20	Dinh Ky, Phong	10	Clb Chi Lang	1:17.00	1:25.14
21	Tran Phuc, Minh	10	Quan 4	NT	1:27.48
22	Ngo NG Hai, Dang	11	Clb Lam Son-Q5	1:28.00	1:28.48
23	Pham Gia, Phat	10	Quan 10	NT	1:28.83
24	NG Le Nguyen, Khoi	11	Quan 7	1:25.00	1:29.76
25	Le Anh, Khoa	11	Quan 4	NT	1:39.21
26	Dinh Dang, Khoa	11	Van Don 2 - Q4	NT	1:41.56
---	NG Huynh Dong, Quan	11	Quan 1	NT	X1:09.70
---	Duong NG Thanh, Tai	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	NT	X1:14.86

Event 214 Girls 10-11 100 LC Meter TU DO

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Banh Ngoc Thao, Tien	11	Clb Rach Mieu-PN	1:07.00	1:06.26
2	Vu NG Boi, Anh	11	Quan 1	1:08.00	1:07.19
3	NG Doan Minh, Anh	11	Quan Tan Binh	1:09.00	1:08.66
4	Le Ngoc Mai, Phuong	11	Quan 5	1:10.00	1:11.22
5	Tran Minh, Nhu	11	Clb Ky Dong - Q3	1:10.00	1:11.81
6	Huynh Xuan, Uyen	11	Quan 5	1:12.00	1:12.24

GIAI BOI-LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2020 - 9/14/2020 to 9/19/2020**Results - NGAY THU HAI****(Event 214 Girls 10-11 100 LC Meter TU DO)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
7	NG Hoang Khanh, An	11	Clb Rach Mieu-PN	1:16.00	1:13.44
8	Vo Thuy Phuong, Nghi	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	1:14.00	1:15.25
9	Tran NG Minh, Ngoc	11	Quan 1	1:12.00	1:16.98
10	Tran Thanh Anh, Thu	11	Clb Lam Son-Q5	1:17.00	1:17.23
11	Pham Sao, Mai	10	Clb Ky Dong - Q3	1:25.00	1:17.86
12	Luu Thi Tam, Dung	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	1:16.00	1:18.22
13	Le Nhu Cat, Tuong	10	Quan Binh Thanh	NT	1:20.19
14	NG Luu Lam, Ha	11	Quan Go Vap	NT	1:24.95
15	NG Ha Tuong, Vy	11	Quan Binh Thanh	NT	1:27.63
16	NG Ngu Thanh, Ngan	11	Quan 4	NT	1:30.13
17	NG Luu Lam, Phuong	10	Quan Go Vap	NT	1:33.63
18	Le Phuong, Nguyen	11	Quan 4	NT	1:33.77
19	Phung Thao, Nhu	10	Van Don 2 - Q4	NT	1:34.37
20	Pham NG Thanh, Tam	10	Van Don 2 - Q4	NT	1:36.11
21	NG Chi, Mai	11	Quan 7	1:27.00	1:37.57
22	Dinh Ky, Uyen	10	Clb Chi Lang	1:32.00	1:40.08
---	Watkins Syrena, Phuong	10	Clb NG Binh Khiem-Q1	NT	X1:26.18

Event 215 Boys 12-13 100 LC Meter TU DO

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Hong Duy, Anh	13	Clb Ky Dong - Q3	1:04.00	1:01.02
2	Phan Le Thien, Thong	12	Clb Rach Mieu-PN	1:03.00	1:02.07
3	Vu Tran, Phuc	12	Quan Tan Phu	1:03.20	1:03.18
4	Pham Dinh, Khang	13	Quan 1	1:05.00	1:04.02
5	Do Tran, An	12	Quan 1	1:05.00	1:05.45
6	NG Hoang, Minh	12	Clb Hoa Mai-Q3	1:08.00	1:07.17
7	Tran Duc, Toan	13	Quan Tan Binh	1:17.00	1:07.29
8	Trat Thien, Huu	13	Quan 5	1:05.00	1:07.46
9	Ha Minh, Hoang	13	Clb Lam Son-Q5	NT	1:08.25
10	Vo Dat, Quang	13	Clb Ky Dong - Q3	1:06.00	1:09.23
11	Dao Quoc, Cuong	13	Clb Chi Lang	1:15.00	1:09.30
12	NG Dinh Phuc, Nguyen	13	Quan 4	1:12.31	1:10.05
13	Ha Minh, Huy	13	Clb Lam Son-Q5	1:10.00	1:12.00
14	NG Vuong Quoc, Bao	12	Quan 10	NT	1:12.05
15	NG Tran Tan, Dung	13	Quan 4	NT	1:12.18
16	NG Hoang, Khuong	12	Quan 6	NT	1:13.10
17	Vuong Tuan, Khai	12	Quan 10	NT	1:13.92
18	Luu Nguyen, Duc	12	Clb NG Binh Khiem-Q1	NT	1:18.74
19	Phung Chan, Huy	12	Clb NG Binh Khiem-Q1	NT	1:22.20
20	Dinh Viet Quang, Loc	13	Quan Go Vap	NT	1:26.47
21	Dinh Viet Quang, Dai	13	Quan Go Vap	NT	1:27.60
---	Mai Cao, Khai	12	Quan 4	NT	X1:07.50
---	Ngo Gia, Hao	12	Clb Hoa Mai-Q3	NT	X1:08.20
---	NG La Truong, An	12	Quan 4	NT	X1:15.87

Event 216 Girls 12-13 100 LC Meter TU DO

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Vu Thi Phuong, Anh	12	Quan Tan Binh	1:04.00	1:03.70
2	NG Ngoc Thuy, Tien	12	Quan 10	1:03.00	1:04.73
3	NG Khanh, Linh	12	Quan 1	1:08.00	1:09.12
4	Phan NG Mai, Anh	13	Quan 4	1:10.10	1:10.15
5	NG Vo Minh, Phuong	13	Quan 5	1:09.00	1:10.50

GIAI BOI-LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2020 - 9/14/2020 to 9/19/2020**Results - NGAY THU HAI****(Event 216 Girls 12-13 100 LC Meter TU DO)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
6	Pham NG Quynh, Nhu	12	Quan 5	1:10.00	1:11.73
7	Dao Ngoc Truc, Quynh	13	Clb Lam Son-Q5	1:17.00	1:14.22
8	Vuong Ngoc, Han	13	Quan 10	NT	1:14.63
9	Le NG Phuong, Vy	12	Quan Tan Binh	1:18.00	1:17.57
10	Tran Thi Xuan, Mai	12	Quan 4	1:15.44	1:19.84
11	Pham Quynh Thanh, Tra	13	Quan Go Vap	1:16.00	1:20.40
12	Doan Khanh, An	13	Quan 7	1:25.00	1:25.68
13	Vu Hoang Ha, My	13	Quan 1	NT	1:25.83
---	NG Kha, Nhi	12	Quan 1	NT	X1:03.72

Event 217 Boys 14-15 100 LC Meter TU DO

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Le Minh, Khoi	14	Quan Binh Thanh	1:00.00	1:01.00
2	NG Duc, Binh	15	Quan 4	1:02.25	1:01.24
3	Phan Si, Thinh	14	Quan 5	1:02.00	1:02.13
4	Lam Gia, Huy	14	Quan Go Vap	1:02.00	1:02.27
5	Truong Hoang, Phat	14	Quan Tan Binh	1:02.00	1:02.66
6	Trat Trieu, Khang	14	Quan 5	1:02.00	1:04.22
7	Do Pham Dang, Khoi	15	Clb Ky Dong - Q3	1:05.00	1:05.98
8	Le Truong Phu, Khanh	14	Quan 4	1:10.58	1:09.80
9	Truong Vinh, Trong	14	Quan Tan Binh	1:15.00	1:14.60
10	NG Huynh Hai, Son	14	Quan 6	NT	1:15.04
11	Ho Minh, Thuan	15	Quan 1	NT	1:16.01
12	NG Quang, Minh	14	Quan 1	1:06.00	1:17.63
13	NG Do Dang, Khoa	14	Clb NG Huu Tho	NT	1:21.18
---	Phung Ngoc, Bach	15	Clb Ky Dong - Q3	1:05.00	DQ

Event 218 Girls 14-15 100 LC Meter TU DO

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Tran Tuyet, Man	15	Quan Binh Thanh	1:07.00	1:10.25
2	NG Thai, Hai	14	Quan Tan Binh	1:12.00	1:10.90
3	NG Xuan Ngoc, Han	14	Clb Ky Dong - Q3	1:09.00	1:14.85
4	NG Hoang, Xuan	14	Quan 1	1:10.00	1:18.41
5	Luong Vo Quynh, Tram	14	Clb Ky Dong - Q3	NT	1:20.30
6	NG Ha Hoai, Thuong	15	Quan Binh Thanh	NT	1:31.05

Event 219 Boys 15 & Under 100 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Chau Quoc, Minh	14	Quan 1-L	NT	56.59
2	Dang Manh, Cuong	15	Quan 4-L	NT	56.93
3	Tran Phuc, Nguyen	15	Quan 1-L	NT	57.40
4	Duong Thanh, Phong	14	Quan 4-L	55.60	57.85
5	NG Minh, Khang	14	Quan 10	NT	58.09
6	NG Khang, Dung	14	Clb Lam Son-Q5-L	1:03.00	58.21
7	Ho Nhat, Minh	14	Clb Ky Dong-Q3-L	NT	58.73
8	NG Minh, Khang	13	Quan Tan Binh-L	NT	59.83
9	Doan Hai, Trieu	14	Quan 10	NT	59.91
10	NG Quang, Khai	15	Clb Rach Mieu-PN-L	58.00	1:00.38
11	Tran Kim, Luan	15	Clb Rach Mieu-PN-L	56.50	1:01.44
12	Huynh Quoc, Bao	12	Quan Tan Binh-L	NT	1:03.62
13	Bui NG Dong, Khang	15	Clb NG Binh Khiem-Q1-L	NT	1:04.33
14	Chau Hi, Lac	14	Clb Lam Son-Q5-L	1:06.00	1:06.31

GAJI BOI-LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2020 - 9/14/2020 to 9/19/2020**Results - NGAY THU HAI****(Event 219 Boys 15 & Under 100 LC Meter VHCV)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
15	Vuong Anh, Hien	13	Clb Ky Dong-Q3-L	NT	1:09.76
16	NG Minh, Triet	12	Quan Go Vap-L	NT	1:17.62
---	Le NG Hoang, Minh	13	Clb Rach Mieu-PN-L	NT	X59.40
---	NG Hoang Gia, Bao	13	Clb Rach Mieu-PN-L	NT	X1:00.54
---	NG Xuan, Kien	14	Clb Rach Mieu-PN-L	NT	X1:00.98
---	Le Minh, Tam	11	Clb NG Binh Khiem-Q1-L	NT	X1:14.55
---	Dao Minh, Hoang	12	Quan Go Vap-L	NT	DQ
---	Vo, Nguyen	10	Clb NG Binh Khiem-Q1-L	NT	DQ

Event 220 Boys 16-17 100 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Huynh Minh, Quan	16	Clb Rach Mieu-PN-L	52.00	55.23
2	Hong Minh, Ky	17	Quan 1-L	NT	55.92
3	Tran Minh, Trung	16	Quan Tan Binh-L	NT	56.21
4	Ho Thai, Bao	16	Quan Tan Binh-L	NT	57.07
5	Pham Phan Gia, Huy	16	Quan 7-L	48.00	58.88
6	Duong NG Duc, Tri	16	Quan 1-L	NT	1:03.87

Event 221 Boys 12-13 200 LC Meter HON HOP

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	NG Phan Nhat, Quang	12	Clb Rach Mieu-PN	2:27.00	2:27.24
2	Vu Tung, Duong	12	Clb Rach Mieu-PN	2:30.00	2:33.50
3	NG Minh, Triet	13	Clb Ky Dong - Q3	2:38.00	2:36.57
4	Hoang Tan, Khai	12	Quan 1	2:38.00	2:37.28
5	NG Tin, Nghia	12	Clb Chi Lang	2:38.00	2:40.34
6	Pham The, Lam	12	Clb Lam Son-Q5	2:35.00	2:40.45
7	NG Trung, Hau	13	Quan 4	2:50.58	2:42.07
8	Do Tran, An	12	Quan 1	2:38.00	2:45.16
9	Ngo Gia, Hao	12	Clb Hoa Mai-Q3	NT	2:52.19
10	NG Quang Trung, Hieu	12	Clb Chi Lang	2:48.00	2:52.60
11	NG Xuan, Do	13	Quan Tan Binh	2:55.00	2:54.27
12	Lieu Gia, Huy	12	Quan 6	NT	3:19.79
---	Tran Anh, Tu	12	Quan 1	NT	X2:31.87
---	Doan NG Huy, Dat	12	Clb Rach Mieu-PN	NT	X2:33.90
---	Bui Minh, Khang	12	Clb Rach Mieu-PN	NT	X2:34.54
---	NG Dinh Phuc, Nguyen	13	Quan 4	3:00.57	DQ

Event 222 Girls 12-13 200 LC Meter HON HOP

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1	Vu Thi Phuong, Anh	12	Quan Tan Binh	2:39.00	2:36.51
2	Dang NG Phuong, Tram	12	Clb Rach Mieu-PN	2:38.00	2:36.95
3	Le NG Nhu, Quynh	12	Quan 1	2:50.00	2:42.02
4	NG Khanh, Linh	12	Quan 1	2:45.00	2:49.15
5	Le Mai, Anh	12	Clb Ky Dong - Q3	2:40.00	2:49.94
6	Mai Van, Anh	12	Clb Rach Mieu-PN	2:45.00	2:55.37
7	Luu Ngoc An, Ha	13	Quan 6	NT	2:55.62
8	Hoang Le Giang, Huong	12	Quan Go Vap	3:05.00	3:00.00
9	Phan NG Mai, Anh	13	Quan 4	3:00.67	3:06.22
10	Huynh Le Dong, Nhi	13	Quan 10	NT	3:10.43
11	Doan Khanh, An	13	Quan 7	NT	3:33.89
---	Phan Le Thien, Thong	12	Clb Rach Mieu-PN	NT	X2:30.46
---	Le Truong Phu, Khanh	14	Quan 4	NT	X3:03.57

GAJI BOI-LAN NANG KHIEU THANH PHO NAM 2020 - 9/14/2020 to 9/19/2020**Results - NGAY THU HAI****Event 223 Boys 14-15 200 LC Meter HON HOP**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time
1 Le Minh, Khoi	14	Quan Binh Thanh	2:35.00	2:34.58
2 NG Dinh Ai, Huan	15	Quan 4	2:45.57	2:36.98
3 NG Duc, Binh	15	Quan 4	2:43.25	2:43.28
4 Luong, Matheo	14	Quan 7	NT	2:47.48
5 NG Quang, Minh	14	Quan 1	NT	2:55.84
6 Vo Thanh, Vy	14	Quan Go Vap	2:40.00	3:06.49

Event 225 Boys 58 & Under 200 LC Meter TS TU DO Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
1 Clb Ky Dong - Q3	A	NT	1:51.23
1) Phung Ngoc, Bach 15	2) Hong Duy, Anh 13	3) Vo Dat, Quang 13	4) Do Pham Dang, Khoi 15
2 Quan 5	A	NT	1:51.63
1) Trat Trieu, Khang 14	2) Trat Thien, Huu 13	3) Phan Minh, Tam 15	4) Phan Si, Thinh 14
3 Clb Rach Mieu-PN	A	NT	1:53.88
1) Hoang Tan Ngoc, Minh 12	2) Bui Minh, Khang 12	3) Phan Le Thien, Thong 12	4) NG Phan Nhat, Quang 12
4 Quan Tan Binh	A	NT	1:56.89
1) NG Thai, Duong 14	2) Truong Vinh, Trong 14	3) Tran Duc, Toan 13	4) Truong Hoang, Phat 14
5 Quan 1	A	NT	2:00.16
1) NG Quang, Minh 14	2) Pham Quy, Khai 13	3) Hoang Tan, Khai 12	4) Pham Dinh, Khang 13
6 Quan 4	A	NT	2:03.30
1) NG Trung, Hau 13	2) NG Dinh Ai, Huan 15	3) Le Truong Phu, Khanh 14	4) NG Duc, Binh 15
7 Quan Go Vap	A	NT	2:07.27
1) Vu Tran Vinh, Quang 15	2) Vo Thanh, Vy 14	3) NG Nam Gia, Bao 11	4) Lam Gia, Huy 14
8 Quan Binh Thanh	A	NT	2:07.75
1) Dang Nguyen, Khoa 14	2) Tran Gia, Thuan 11	3) Dang Nguyen, Khoi 10	4) Le Minh, Khoi 14

Event 226 Girls 58 & Under 200 LC Meter TS TU DO Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time
1 Clb Rach Mieu-PN	A	NT	2:02.87
1) Banh Ngoc Thao, Tien 11	2) Dong Khanh Thanh, Mai 11	3) Mai Van, Anh 12	4) Dang NG Phuong, Tram 12
2 Quan 1	A	NT	2:03.33
1) Le NG Nhu, Quynh 12	2) NG Khanh, Linh 12	3) Doan Kim, Ly 10	4) Vu NG Boi, Anh 11
3 Quan 5	A	NT	2:04.08
1) Pham NG Quynh, Nhu 12	2) Huynh Thien, Ngoc 11	3) NG Vo Minh, Phuong 13	4) Dang Thanh, Thao 15
4 Quan Tan Binh	A	NT	2:07.18
1) NG Doan Minh, Anh 11	2) NG Thai, Hai 14	3) Le NG Phuong, Vy 12	4) Vu Thi Phuong, Anh 12
5 Clb Ky Dong - Q3	A	NT	2:07.84
1) Le Mai, Anh 12	2) Luong Vo Quynh, Tram 14	3) NG Xuan Ngoc, Han 14	4) Lam Gia, Han 12
6 Quan 10	A	NT	2:09.79
1) Vuong Ngoc, Han 13	2) Doan Nguyen, Ngoc 10	3) Huynh Le Dong, Nhi 13	4) NG Ngoc Thuy, Tien 12
7 Quan Binh Thanh	A	NT	2:14.63
1) NG Thai Phuong, Quynh 14	2) Tran Ngoc Bang, Tam 11	3) Le Nhu Cat, Tuong 10	4) Tran Tuyet, Man 15